

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 26 – 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Phan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nghiêm.

Ông Nguyễn Văn Sờ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Ngân –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh L tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Trọn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

- Phạm Minh K, sinh năm 1981 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: Số 91/14, đường Thủ Khoa H, Phường X, thành phố T, tỉnh L;
Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn P (Đã chết) và bà Hồng Thị B; Vợ tên Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh năm 1983 (Đã ly hôn); có 02 người con, lớn sinh năm 2006 và nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: Ngày 25/6/2015 bị TAND huyện C, tỉnh T xử phạt 8.000.000đ về tội “đánh bạc” (Chưa thi hành).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/8/2021 đến ngày 30/8/2021 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh K là tài xế lái xe taxi cho hãng taxi của Công ty cổ phần tập đoàn vận tải S và được giao 01 xe ô tô biển số 60A – 69.114 theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền thương mại và khai thác số 76/2019/HĐ-NOTMKT ngày 22/7/2019, công việc là đưa rước khách khi có sự điều động của hãng. Trong quá trình lái xe đưa rước khách hàng ngày, bị cáo có quen với một nam thanh niên tên Đức (không biết địa chỉ) là khách thường đi xe taxi do bị cáo điều khiển. Vào lúc 04 giờ 30 phút, ngày 22/8/2021 bị cáo đang đậu xe taxi hiệu Kia Morning biển số 60A – 69.114 tại Cổng làng 1, đầu đường Nguyễn Huỳnh Đ, phường Kh, thành phố T, tỉnh L thì gặp Đức chạy xe mô tô (không rõ biển số) cặp bên hông ghế phụ của xe taxi. Đức ném vào trong xe taxi một gói thuốc lá hiệu JET màu trắng có chứa tinh thể màu trắng bên trong và nói với bị cáo Kỳ: “Bạn cứ để đó đi, khi nào có người đến nhận tôi sẽ gọi điện thoại”, khi nghe Đức nói như vậy, bị cáo biết bên trong gói thuốc lá có chứa chất ma túy nhưng không biết cụ thể khối lượng bao nhiêu, bị cáo đồng ý nhận gói thuốc lá chứa chất ma túy và nói với Đức “Tôi giữ ở đây, khi nào có người nhận thì tôi chạy xe taxi lại đưa, tiền xe thì tính theo đồng hồ của xe taxi”. Sau đó, bị cáo Kỳ để gói thuốc lá chứa chất ma túy ở trên sàn xe vị trí gần chân thắng và chạy xe đi rước khách theo yêu cầu của tổng đài taxi. Đến 09 giờ 00 phút ngày 22/8/2021, bị cáo Kỳ chạy xe taxi đến nhà nghỉ Trúc Đào địa chỉ số 56/25, đường Lê Hữu Nghĩa, Phường Y, thành phố T, tỉnh L đậu xe trước cổng và đi vào thuê phòng số 7 để ở.

Đến 10 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an Phường Y kiểm tra các phòng của nhà nghỉ Trúc Đào, khi được yêu cầu xuất trình giấy tờ để kiểm tra thì bị cáo Kỳ từ phòng số 7 đi ra xe taxi để lấy giấy Chứng minh nhân dân để xuất trình. Khi bị cáo mở cửa xe taxi thì lượng Công an phát hiện trên sàn của xe vị trí gần chân thắng có một gói thuốc lá JET màu trắng, kiểm tra bên trong phát hiện có 05 gói nylon màu trắng có chứa tinh thể màu trắng bên trong. Kiểm tra các vị trí khác trong xe phát hiện 01

bình nhựa trong suốt, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 cân điện tử và 60 gói nylon rỗng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 05 (năm) gói nylon màu trắng hàn kín chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong.
- 01 gói thuốc lá màu trắng hiệu JET rỗng bên trong.
- 01 bình nhựa trong suốt, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo.
- 01 cân điện tử.
- 60 gói nylon rỗng.
- 01 xe ô tô hiệu Kia Morning, biển số 60A – 69.114.

Tại kết luận giám định số 731/2021/KLGD ngày 29/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L xác định là ma túy, có tổng khối lượng: 7,4308 gam, loại: Methamphetamine.

Cáo trạng số 10/CT-VKSTA-HS ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Phạm Minh K về tội “vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Minh K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định và không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh K phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, về hình phạt chính:

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; Điều 38; Điều 50; các điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Minh K từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô hiệu Kia Morning, biển số 60A-69.114 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho Công ty cổ phần tập đoàn vận tải S.

- 05 gói nylon màu trắng hàn kín chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong. Kết luận giám định số 731/2021/KLGĐ ngày 29/8/2021 của Phòng KTHS, Công an tỉnh L xác định là ma túy, có tổng khối lượng: 7,4308 gam, loại: Methamphetamine. Qua giám định còn lại: 6,5943 gam; 01 gói thuốc lá màu trắng hiệu JET rỗng bên trong; 01 bình nhựa trong suốt, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, đề nghị trả lại cho bị cáo.

- 01 cân điện tử; 60 gói nylon rỗng, cơ quan điều tra đang tiếp tục tạm giữ để xác minh và xử lý sau.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận trước đó đã đi mua ma túy cho những người nghiện khoảng 10 lần để nhận tiền công và số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000đ, tuy nhiên bị cáo không xác định được thời gian thực hiện hành vi và lý lịch của các đối tượng đã thuê bị cáo đi mua ma túy nên không đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và cũng không đủ cơ sở để khẳng định bị cáo có thu lợi bất chính số tiền 1.000.000đ nên không buộc bị cáo nộp lại số tiền này.

Buộc bị cáo Phạm Minh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 22/8/2021 bị cáo Phạm Minh K có hành vi vận chuyển 7,4308gam ma túy, loại: Methamphetamine cho người khác nhưng chưa kịp giao, đến 10 giờ 00 phút ngày 22/8/2021 khi đang đậu xe tại địa chỉ số 56/25, đường Lê Hữu Nghĩa, Phường Y, thành phố T, tỉnh L thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Do đó, đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Minh K đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo vận chuyển ma túy có khối lượng 7,4308gam đã vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy và nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mục đích thu lợi cho bản thân nên bị cáo đã bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 8.000.000đ về tội “đánh bạc”, bị cáo chưa chấp hành. Do đó trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là

tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với xe ô tô hiệu Kia Morning, biển số 60A-69.114 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho Công ty cổ phần tập đoàn vận tải S là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7.2] Ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 7,4308gam, qua giám định còn lại 6,5943gam được đóng gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L số 731 ngày 29/8/2021; 01 gói thuốc lá màu trắng hiệu JET rỗng bên trong; 01 bình nhựa trong suốt, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút, là các vật dụng sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[7.3] 01 cân điện tử; 60 gói nylon rỗng, các đồ vật này bị cáo khai là của khách đi xe taxi bỏ quên, hiện tại cơ quan điều tra đang tiếp tục tạm giữ để xác minh và xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7.4] 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, màn hình cảm ứng, xét thấy không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

[8] Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận trước đó đã đi mua ma túy cho những người nghiện khoảng 10 lần để nhận tiền công và số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000đ, tuy nhiên bị cáo không xác định được thời gian thực hiện hành vi và lý lịch của các đối tượng đã thuê bị cáo đi mua ma túy nên không đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và cũng không đủ cơ sở để khẳng định bị cáo có thu lợi bất chính số tiền 1.000.000đ nên không buộc bị cáo nộp lại số tiền này.

[9] Đối với người thanh niên tên Đức đưa gói thuốc lá JET có chứa chất ma túy cho bị cáo Kỳ và nhờ vận chuyển cho người khác, do bị cáo không xác định được nhân thân, đặc điểm nhận dạng nên không có căn cứ để truy tìm. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[10] Đối với xe ô tô hiệu Kia Morning, biển số 60A – 69.114 thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV CTTC Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín cho Công ty cổ phần tập đoàn vận tải S thuê theo hợp đồng cho thuê tài chính số SBL01020190 9015, được ký kết ngày 25/9/2019. Quá trình kinh doanh vận tải taxi đã giao cho bị cáo Kỳ quản lý và chở khách từ ngày 21/01/2021 đến ngày bị bắt. Việc bị cáo sử dụng xe taxi để

vận chuyển trái phép chất ma túy cho người khác công ty không biết. Do đó, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Công ty cổ phần tập đoàn vận tải S.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh K phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 250; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh K 08 (Tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/8/2021.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Minh K 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (26/01/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 7,4308gam, qua giám định còn lại 6,5943 gam được đóng gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L số 731 ngày 29/8/2021; 01 gói thuốc lá màu trắng hiệu JET rỗng bên trong; 01 bình nhựa trong suốt, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Minh K: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, màn hình cảm ứng.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh L đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố T với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí,

lệ phí Tòa. Buộc bị cáo Phạm Minh K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận :

- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp T;
- CA Tp T;
- Chi cục THA Tp T;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu hồ sơ; VP./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Phan